

Số: 04/NQ-ĐHĐCĐ

Hải Dương, ngày 05 tháng 4 năm 2018

(DỰ THẢO)

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương được sửa đổi ngày 24/4/2016;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương ngày 05 tháng 4 năm 2018.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua báo cáo của HĐQT về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, kế hoạch năm 2018 (*Báo cáo số: 01/BC-HĐQT ngày 21/3/2018 của HĐQT Công ty*).

1.1 Thông qua kết quả kinh doanh năm 2018, với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Doanh thu bán hàng : 143.518,8 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 7.299,7 triệu đồng

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.*

1.2 Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2018 với một số chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:

- Doanh thu bán hàng: 141.700 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 7.500 triệu đồng
- Tỷ suất cổ tức: 15% năm

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.*

**Điều 2.** Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2017, kế hoạch năm 2018.

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.*

**Điều 3.** Thông qua báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.*

**Điều 4.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:

- \* Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017:

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện	Ghi chú
1. Lợi nhuận trước thuế	9.253.619.741	
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	1.953.850.545	
3. Lợi nhuận sau thuế	7.299.769.196	
4. Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối để lại	8.946.660.781	
5. Tổng lợi nhuận chưa phân phối đến 31/12/2017	16.246.429.977	
6. Phân phối lợi nhuận:	5.434.820.000	
- Trích quỹ khen thưởng – phúc lợi	2.000.000.000	
- Trả cổ tức bằng tiền: 20%VĐL	3.434.820.000	
7. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	10.811.609.977	

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Điều 5.** Thông qua tờ trình về việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2017, kế hoạch năm 2018(Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 21/03/2018 của HĐQT Công ty).

- Quyết toán năm 2017:

+ Tổng thù lao đối với thành viên HĐQT: 420 triệu đồng.

+ Tổng thù lao đối với thành viên BKS là: 168 triệu đồng.

- Kế hoạch năm 2018:

+ Tổng thù lao đối với thành viên HĐQT: 420 triệu đồng.

+ Tổng thù lao đối với thành viên BKS là: 168 triệu đồng.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp..

**Điều 6.** Thông qua tờ trình về việc thương ban quản lý điều hành năm 2018(Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 21/03/2018 của HĐQT Công ty).

Thưởng 20% giá trị phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2018 cho ban quản lý điều hành, phần thưởng này(nếu có) sẽ được trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2018.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Điều 7:** Thông qua tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2018 từ nguồn vốn chủ sở hữu(Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 21/03/2018 của HĐQT Công ty).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Điều 8:** Thông qua tờ trình về việc **không** thực hiện việc đổi tên Công ty (Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 21/03/2018 của HĐQT Công ty).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Điều 09.** Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018(Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 21/03/2018 của Ban kiểm soát Công ty).

Lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 cho Công ty, bao gồm cả soát xét 06 tháng.

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.*

**Điều 10:** Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.*

**Điều 11.** Thông qua tờ trình về việc sửa đổi điều lệ Công ty (Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 21/3/2018 của HĐQT Công ty).

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.*

**Điều 12.** Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung kiểm soát viên nhiệm kỳ 2016-2020 (Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 21/03/2018 của HĐQT Công ty).

- Miễn nhiệm vị trí kiểm soát viên đối với Bà Vũ Thị Mây – Trưởng Ban kiểm soát Công ty.
- Bầu bổ sung 01 kiểm soát viên nhiệm kỳ 2016-2020.

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.*

**Điều 13.** Thông qua danh sách trúng cử vị trí kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ 2016-2020.

- Danh sách trúng cử vị trí kiểm soát viên:

1. ....

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.*

**Điều 14.** Nghị quyết này có hiệu lực từ thời điểm..... giờ..... phút, ngày 05 tháng 04 năm 2018. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai, thực hiện nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Website Công ty;
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Lưu.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Phạm Thành Đô**